

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thi hành Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-BTP ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch kiểm tra liên ngành tình hình thực hiện Luật Lý lịch tư pháp tại các tỉnh Bắc Giang, Lạng Sơn, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Thuận và Bà Rịa - Vũng Tàu; Công văn số 2226/BTP-TTLLTPQG ngày 18/6/2019 của Bộ Tư pháp về việc kiểm tra liên ngành tình hình thực hiện Luật Lý lịch tư pháp, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. VIỆC THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP CỦA UBND TỈNH

1. Việc ban hành các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thi hành Luật Lý lịch tư pháp

Thực hiện Luật Lý lịch tư pháp năm 2009, Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý Lịch tư pháp; Quyết định số 2369/QĐ-TTg ngày 28/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Xây dựng Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và kiện toàn tổ chức thuộc Sở Tư pháp để xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp”, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện và từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác xây dựng, quản lý, khai thác thông tin lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Cụ thể: Công văn số 2435/UBND-NC ngày 17/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai cung cấp thông tin lý lịch tư pháp về án tích cho Sở Tư pháp; Kế hoạch số 905/KH-UBND ngày 5/4/2011 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp; Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 25/1/2013 sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 299/2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh phê duyệt Đề án áp dụng cơ chế “một cửa liên thông trong giải quyết một số công việc liên quan trực tiếp tới công dân giữa Sở Tư pháp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh”. Kế hoạch số 6529/KH-UBND ngày 11/11/2016 về triển khai thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1826/UBND-HCC ngày 16/4/2019 và Công văn số 2615/UBND-HHC ngày 27/5/2019 về việc rà soát, tham mưu xử lý hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp bị quá hạn kéo dài cho công dân.

2. Các điều kiện bảo đảm thi hành Luật Lý lịch tư pháp; Tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp, kinh phí, trang thiết bị phục vụ cho công tác lý lịch tư pháp tại địa phương

UBND tỉnh bố trí cho Sở Tư pháp 04 người làm công tác lý lịch tư pháp (03 Cử nhân Luật, 01 Cử nhân Hành chính), trong đó, 01 công chức biệt phái sang Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh, đảm nhận công tác hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ của công dân, 01 viên chức được điều chuyển từ Trung tâm Trợ giúp pháp lý qua để hỗ trợ thực hiện việc gửi xác minh, tra cứu lý lịch tư pháp và lập Phiếu lý lịch tư pháp, 02 biên chế kiêm nhiệm, 01 đảm nhiệm công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, xử lý hồ sơ xóa án tích đương nhiên; 01 biên chế phụ trách chung về công tác lý lịch tư pháp, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác về hành chính, tư pháp.

Từ năm 2011, UBND tỉnh bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác lý lịch tư pháp. Hiện nay, Sở Tư pháp được trang bị: 03 máy vi tính để bàn, 01 máy laptop, 02 máy in, 01 máy scan, 01 kho lưu trữ hồ sơ lý lịch tư pháp. Thực hiện in bìa hồ sơ lưu trữ, các loại sổ, biểu mẫu theo đúng quy định. Hàng năm, UBND tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động quản lý lý lịch tư pháp, rà soát, đối chiếu thông tin án tích.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÝ LỊCH TƯ PHÁP

1. Kết quả cung cấp thông tin lý lịch tư pháp của các cơ quan Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an... cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp

Từ ngày 01/7/2010 đến tháng 6/2019, các cơ quan đã cung cấp cho Sở Tư pháp 46.380 thông tin án tích, cụ thể như sau:

- Tòa án nhân dân các cấp:	27.494
- Tòa án quân sự:	27
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:	0
- Công an cấp huyện:	797
- Cơ quan Thi hành án dân sự:	10.299
- Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia:	4.545

2. Công tác chỉ đạo và phối hợp rà soát cung cấp thông tin lý lịch tư pháp giữa các cơ quan Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an, Thi hành án và các cơ quan, tổ chức khác cho Sở Tư pháp

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 905/KH-UBND ngày 5/4/2011 về triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và Công văn số 2435/UBND-NC ngày 17/8/2010 về việc triển khai cung cấp thông tin lý lịch tư pháp về án tích cho Sở Tư pháp. Khi tiếp nhận thông tin án tích từ các cơ quan có thẩm quyền gửi đến, Sở Tư pháp đều ghi vào Sổ tiếp nhận, phân loại xử lý, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp. Đối với các thông tin án tích chưa đủ

điều kiện để lập Lý lịch tư pháp, Sở Tư pháp chủ động đề nghị Tòa án cung cấp bản án. Hàng năm, Sở Tư pháp đều thực hiện việc đối chiếu thông tin án tích với Tòa án nhân dân và cơ quan Thi hành án dân sự các cấp trong tỉnh.

3. Kết quả hoạt động công tác tiếp nhận, xử lý thông tin lý lịch tư pháp tại Sở Tư pháp:

Từ ngày 01/7/2010 đến tháng 6/2019, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 46.380 thông tin án tích, đã vào sổ tiếp nhận, tiến hành phân loại, xử lý. Lập và lưu trữ 7.119 bản lý lịch tư pháp, bổ sung 9.864 thông tin, cung cấp cho Sở Tư pháp các tỉnh 1.203 thông tin án tích.

Số lượng thông tin lý lịch tư pháp còn tồn đọng, chưa vào sổ, chưa phân loại xử lý: Không.

4. Kết quả hoạt động công tác phối hợp tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp phục vụ công tác cấp Phiếu Lý lịch tư pháp.

Từ năm 2016 trở về trước, thực hiện Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 25/1/2013 sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 299/2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh phê duyệt Đề án áp dụng cơ chế “Một cửa liên thông trong giải quyết một số công việc liên quan trực tiếp tới công dân giữa Sở Tư pháp với Văn phòng UBND tỉnh và Công an tỉnh”, Sở Tư pháp gửi hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp đến cơ quan Công an tỉnh để tra cứu xác minh, thời gian này, việc trả lời kết quả của cơ quan Công an thường chậm, dẫn đến việc chậm trả kết quả cho công dân. Tỷ lệ chậm thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp khoảng 60-70%.

Từ năm 2017, UBND tỉnh đã bố trí kinh phí để triển khai áp dụng phần mềm “Kiềng ba chân” trong phối hợp, tra cứu, xác minh thông tin lý lịch tư pháp để cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho Sở Tư pháp, từ đó đến nay, tỷ lệ cấp Phiếu lý lịch tư pháp đúng hạn đạt 96 - 97%. Những trường hợp chậm thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp đều rơi vào hồ sơ cá nhân có án tích hoặc kết quả tra cứu của Trung tâm LLTPQG thể hiện cá nhân bị bắt lập căn cước, lập danh chỉ bản, tạm giam...

Nhiều hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp, qua tra cứu trong cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương có án tích, tuy Trung tâm LLTPQG chưa trả kết quả nhưng Sở Tư pháp đã chủ động xác minh thực hiện xóa án tích đương nhiên, nên khi có kết quả tra cứu Trung tâm LLTPQG đã cấp Phiếu LLTP cho công dân kịp thời.

5. Kết quả hoạt động công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức

Cải cách thủ tục hành chính luôn được chú trọng, nhất là trong việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp, được giải quyết theo “cơ chế một cửa liên thông”, từ khâu tiếp nhận, chuyên hồ sơ tra cứu, xác minh và trả kết quả cho công dân. Thực hiện niêm yết công khai thủ tục, lệ phí, thời gian giải quyết hồ sơ, đã

tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, cơ quan, tổ chức khi có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Bên cạnh đó, các cơ quan đã phối hợp, phân công trách nhiệm cụ thể của từng bộ phận chức năng trong việc tiến hành thẩm tra, xác minh, tra cứu hồ sơ và cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân, nên công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp đạt được một số kết quả nhất định, đáp ứng yêu cầu của công dân. Hiện nay, thủ tục này được thực hiện tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh, theo dõi chặt chẽ tiến độ giải quyết hồ sơ. Các trường hợp trễ hạn đều có thông báo xin lỗi gửi đến công dân, UBND tỉnh có công văn đôn đốc, nhắc nhở những trường hợp trễ hạn kéo dài.

Trong gần 10 năm triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp, đã tiếp nhận 25.306 hồ sơ và đã thực hiện cấp 25.146 Phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân có yêu cầu. Xóa án tích 146 trường hợp.

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch trực tuyến”, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 6529/KH-UBND ngày 11/11/2016 về triển khai thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Bưu điện tỉnh triển khai thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính từ năm 2017. Từ năm 2017 đến nay đã tiếp nhận 200 yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến, 1.751 yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính; trả kết quả qua dịch vụ bưu chính 3.483 trường hợp.

6. Công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người đương nhiên được xóa án tích theo Bộ luật Hình sự 2015

- Số lượng yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp:	147
- Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp đã cấp:	78
- Số lượng Phiếu lý lịch tư pháp chưa cấp:	69
+ Vướng về bồi thường dân sự:	09
+ Vướng về thông tin chấp hành án treo:	09
+ Vướng về thông tin trại giam:	06
+ Chờ các cơ quan cung cấp thông tin:	45

UBND tỉnh đã đôn đốc, chỉ đạo Sở Tư pháp tích cực trong việc xác minh xóa án tích, kịp thời cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho người đương nhiên được xóa án tích, tuy nhiên nhiều trường hợp chưa thực hiện được do án đã lâu, vướng về bồi thường dân sự, thông tin thi hành án phạt tù, thi hành án phạt tại xã, phường, thị trấn...

7. Kết quả triển khai thực hiện Quy chế phối hợp số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 về tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu Lý lịch tư pháp:

Thực hiện hướng dẫn của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Sở Tư pháp đã cài đặt phần mềm “Kiềng ba chân”, hồ sơ được scan và chuyển trên phần mềm đúng thời hạn quy định. Khi xác minh xóa án tích xong có lập danh sách gửi phản hồi cho Trung tâm LLTPQG. Thực hiện đúng việc đối chiếu hồ sơ, chuyển tiền xác minh đầy đủ.

- Số lượng hồ sơ được tra cứu, xác minh theo Quy chế số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53:

+ Số lượng hồ sơ cung cấp bằng giấy: 0

+ Số lượng hồ sơ cung cấp bằng điện tử: 5.691

8. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, dịch vụ công trực tuyến....

Từ khi có phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp cập nhật toàn bộ thông tin lý lịch tư pháp vào phần mềm. Việc xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp được tiến hành theo đúng quy trình của Bộ Tư pháp.

Hiện nay, thông tin yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp đã được cập nhật vào Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu kết quả, in phiếu xác minh, in Phiếu lý lịch tư pháp. Ngoài ra còn sử dụng phần mềm Một cửa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, công dân có thể đăng ký dịch vụ trực tuyến, lãnh đạo có thể theo dõi được tiến độ giải quyết từng hồ sơ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, gần 10 năm thi hành Luật Lý lịch tư pháp, UBND tỉnh đã luôn quan tâm, chỉ đạo Sở Tư pháp chủ động, tích cực trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, phối hợp các cơ quan có liên quan như Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát...tra cứu, xác minh để cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân. Nhiệm vụ xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu của Luật Lý lịch tư pháp. Thực hiện kịp thời, đầy đủ việc cập nhật, xử lý thông tin, đảm bảo tốt về chất lượng của Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

Công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại địa phương từng bước đáp ứng được yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhất là việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp, thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp cơ bản thực hiện đúng quy định của Luật Lý lịch tư pháp.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cấp Phiếu lý lịch tư pháp

từng bước được hoàn thiện đáp ứng tốt việc cập nhật, tra cứu thông tin lý lịch tư pháp để xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương.

2. Khó khăn, bất cập

a) Về thể chế:

- Khoản 1 Điều 16 Luật Lý lịch tư pháp quy định: *“Tòa án đã xét xử sơ thẩm có nhiệm vụ gửi cho Sở Tư pháp nơi Tòa án đó có trụ sở Trích lục bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, trích lục bản án hình sự phúc thẩm...”*.

Trong khi đó, khoản 1 Điều 13 Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP quy định: *“Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án cung cấp cho Sở Tư pháp nơi Tòa án đó có trụ sở trích lục bản án hình sự hoặc bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật; trường hợp vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm thì Tòa án đã xét xử phúc thẩm cung cấp bản án phúc thẩm kèm theo bản án sơ thẩm cho Sở Tư pháp nơi Tòa án đó có trụ sở.*

Như vậy, việc cung cấp bản án hình sự theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp và quy định của Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP có sự không thống nhất. Trong thực tế, Tòa cấp sơ thẩm gửi bản án sơ thẩm, Tòa cấp phúc thẩm gửi bản án phúc thẩm cho Sở Tư pháp.

- Khoản 11 Điều 15 Luật Lý lịch tư pháp quy định: *“Cơ quan Thi hành án dân sự có nhiệm vụ gửi giấy xác nhận kết quả thi hành án, văn bản thông báo kết thúc thi hành án trong trường hợp người bị kết án đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình”*; nhưng tại Khoản 1 Điều 52 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 lại quy định: *“Việc thi hành án đương nhiên kết thúc khi đương sự đã thực hiện xong quyền, nghĩa vụ của mình, Cơ quan Thi hành án dân sự không phải ra văn bản thông báo kết thúc việc thi hành án (trừ trường hợp đương sự yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xác nhận kết quả thi hành án theo quy định tại Điều 53 Luật Thi hành án dân sự)”*.

Những quy định không đồng bộ này đã gây nhiều khó khăn cho quá trình cung cấp thông tin cũng như việc cập nhật thông tin để xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, xóa án tích.

- Luật Lý lịch tư pháp, Bộ luật Hình sự 2015 quy định người bị kết án đương nhiên được xóa án tích nếu sau khi chấp hành xong toàn bộ bản án theo thời hạn quy định và *không có hành vi phạm tội mới*.

Việc xác định “hành vi phạm tội mới” chưa có hướng dẫn cụ thể, gây khó khăn cho các Sở Tư pháp khi đề nghị UBND cấp xã phối hợp xác minh. Trung tâm LLTPQG trả lời đề nghị hướng dẫn của các Sở Tư pháp: muốn xác định người bị kết án có “hành vi phạm tội mới” hay không phải gửi hồ sơ ra Trung tâm LLTPQG một lần nữa để tra cứu, vì vậy tốn thời gian trong khi

các Sở Tư pháp vừa nhận được kết quả tra cứu án tích từ Trung tâm LLTPQG.

- Tại Khoản 1 Điều 48 Luật Lý lịch tư pháp thì thời hạn cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài hoặc trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày. Với quy định trên, đối với những trường hợp qua kết quả tra cứu, cá nhân có án tích hoặc bị bắt lập căn cước, lập danh chỉ bản, tạm giam... thì đều không đáp ứng được thời hạn theo quy định.

b) Về thực tiễn áp dụng:

- Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định cụ thể về nhiệm vụ của các cơ quan trong việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp và phối hợp rà soát thông tin lý lịch tư pháp. Trên thực tế, mặc dù Sở Tư pháp đã tích cực phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền: Tòa án, Thi hành án, Công an, UBND cấp xã... đề nghị xác minh, cung cấp thông tin, nhưng nhiều trường hợp phản hồi chậm hoặc không nhận được văn bản phản hồi từ cơ quan được yêu cầu. Điều này gây khó khăn cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu, làm ảnh hưởng đến việc tra cứu thông tin lý lịch tư pháp tại cơ sở dữ liệu của địa phương và làm thủ tục xóa án tích đương nhiên.

- Những trường hợp mà kết quả tra cứu, xác minh chỉ là thông tin đến giai đoạn truy tố, khởi tố hoặc bị tạm giữ, lập danh chỉ bản, không rõ thông tin xét xử; hoặc không có sổ bản án, sai tên Tòa án, Sở Tư pháp phải xác minh tại nhiều cơ quan có liên quan, có trường hợp phải có công văn đến lần thứ 2, thứ 3 mới nhận được kết quả trả lời; có trường hợp cơ quan được yêu cầu tra cứu, xác minh không trả lời kết quả xác minh. Công tác lưu trữ tại một số Tòa án chưa tốt, có trường hợp Tòa án trả lời không xét xử nhưng Viện Kiểm sát, Công an hoặc công dân đem bản án tới nộp.

- Vương mắc trong việc xác minh về kết quả thi hành án dân sự trong bản án hình sự:

+ Trường hợp cơ quan Thi hành án dân sự không nhận được Bản án của Tòa án nên không thi hành, hoặc việc ủy thác thi hành án giữa các cơ quan Thi hành án dân sự chưa chặt chẽ, nhất là đối với các bản án đã lâu, do đó không có thông tin về kết quả thi hành án dân sự.

+ Trong các Bản án mà cá nhân có nghĩa vụ bồi thường, nhiều trường hợp cá nhân tự nguyện thực hiện nghĩa vụ bồi thường nhưng cơ quan Thi hành án dân sự không tiếp nhận giải quyết vì đã hết thời hiệu yêu cầu bồi thường (người được bồi thường không có đơn yêu cầu thi hành án) và họ không liên lạc được với người được bồi thường hoặc người bồi thường đã chết. Tuy nhiên, để xóa án tích đương nhiên thì phải thi hành xong toàn bộ

bản án (hình phạt, tiền án phí, tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước và bồi thường dân sự...).

- Vương mắc trong việc xác minh kết quả thi hành án phạt tù:

+ Trong bản án, quyết định thi hành án hình phạt tù, quyết định thi hành án dân sự đều không nêu việc người bị kết án phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam nào; công dân không còn lưu giữ hoặc khai báo không chính xác dẫn đến việc thời hạn xác minh phải kéo dài, thậm chí không có cơ sở để xác minh xóa án tích, cấp Phiếu Lý lịch tư pháp.

+ Đối với người bị kết án tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ đã hết thời hạn chấp hành án phạt trước ngày 01/7/2011:

Theo nội dung Công văn số 05/HD-C81-C83 ngày 20/8/2015 của Cơ quan quản lý THAHS Bộ Công an về việc cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt cho người đã hết thời hạn chấp hành án tại xã, phường, thị trấn trước ngày 01/7/2011 thì Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt cho người đã hết thời hạn chấp hành án tại xã, phường, thị trấn trước ngày 01/7/2011. Tuy nhiên, một số trường hợp, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện trả lời *“không có sự phối hợp của Tòa án theo quy trình hướng dẫn của Bộ Công an nên chưa thực hiện”*; một số trường hợp, cơ quan Thi hành án hình sự cấp huyện không thực hiện và trả lời *“không thuộc thẩm quyền”*.

- Hiện nay, khi tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh Quảng Ngãi, công chức tiếp nhận hồ sơ phải cập nhật vào phần mềm một cửa của tỉnh, khi hồ sơ chuyển về Sở Tư pháp, phải cập nhật một lần nữa vào phần mềm của Bộ Tư pháp để thực hiện gửi tra cứu, xác minh, nhận kết quả, in và cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Sự chưa đồng bộ này gây tốn kém thời gian khi nguồn nhân lực hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Một số nội dung quy định của pháp luật điều chỉnh về lý lịch tư pháp còn bất cập, chưa mang tính khả thi cao, đồng thời chưa thống nhất, đồng bộ. Một số biểu mẫu của Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP không còn phù hợp với Bộ luật Hình sự 2015 (Mẫu số 06, 07/TTLT-LLTP).

- Một số cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tra cứu, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp theo quy định chưa thật sự chú trọng đến việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, việc cung cấp thông tin chưa đầy đủ, kịp thời. Do đó, gây khó khăn cho việc phân loại, xử lý thông tin và tra cứu án tích để cập nhật vào cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp tại địa phương cũng như phục vụ việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

- Biên chế làm công tác xây dựng, quản lý và cấp Phiếu lý lịch tư pháp còn ít nên ảnh hưởng đến thực thi nhiệm vụ.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Rà soát sửa đổi, bổ sung những vấn đề còn bất cập, chồng chéo, thiếu tính khả thi của Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn.

- Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin truyền thông phối hợp với VNPT, là đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng, vận hành phần mềm một cửa cho tỉnh Quảng Ngãi, có giải pháp kết nối 02 phần mềm: Phần mềm quản lý lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp và phần mềm một cửa của UBND tỉnh, giảm thao tác, thời gian xử lý cho công chức khi nguồn nhân lực còn hạn chế.

- Có cơ chế cho việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp ngay sau khi có kết quả tra cứu, xác minh của TLLTPQG xác định tình trạng án tích của cá nhân, không phải làm thủ tục xác minh xóa án tích đương nhiên đối với cá nhân được xác định “có án tích”; Sở Tư pháp chỉ thực hiện xác minh xóa án tích đương nhiên để cấp Phiếu lý lịch tư pháp khi cá nhân có yêu cầu xóa án tích đương nhiên.

- Cần có cơ chế giải quyết đối với những vướng mắc về việc xóa án tích đương nhiên phát sinh trên thực tế (*đối với việc thực hiện nghĩa vụ bồi thường, kết quả chấp hành án phạt tù*) như đã nêu trên.

- Đề nghị Bộ Tư pháp tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ trực tiếp làm công tác liên quan đến lý lịch tư pháp; chú trọng hướng dẫn nghiệp vụ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm giúp địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp.

Trên đây là báo cáo tình hình thi hành Luật Lý lịch tư pháp từ ngày 01/7/2010 đến tháng 06/2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP(NC), CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv224.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng Bính